

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/DS-PT.

Ngày: 22 - 3 - 2021.

V/v: T/c bồi thường thiệt hại về
sức khỏe.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Luông.

Ông Nguyễn Đình Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Hùng Vĩ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Ông Nguyễn Văn Hòa – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2020/TLPT-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020, về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 171/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐPT-DS ngày 05 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị T.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang. (Theo văn bản ủy quyền ngày 21/01/2019). Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Phan H - Trợ giúp viên pháp lý hạng III của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ph.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. *Người kháng cáo:* Bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 11 năm 2017 bà có đi qua nhà của bà Trần Thị L để lấy quần áo đã đặt may trước đó và nghe tiếng nói chuyện của bà Nguyễn Thị Ph tại nhà bà Lọt, sau đó bà có nói chuyện qua lại với bà Ph thì xảy ra mâu thuẫn. Trong quá trình xô sát thì bà Ph có dùng cục gạch ống bị bể đánh vào đầu của bà. Sau khi bị đánh bà được điều trị tại Trung tâm y tế huyện P và chuyển đến bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị từ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đến ngày 28 tháng 11 năm 2017, chi phí điều trị theo toa thuốc là 5.987.502 đồng. (Năm triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm lẻ hai đồng).

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bị đơn là bà Nguyễn Thị Ph phải bồi thường cho bà số tiền là 55.000.000đ (Năm mươi lăm triệu đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ph trình bày: Vào ngày 17 tháng 11 năm 2017 bà có đi công việc ở hàng xóm và có gặp bà H thì hai bên có xảy ra cự cãi, do bà H dùng cây đánh vào người bà trước, sau đó té xuống nên hai bên câu vật với nhau thì bà có lấy cục gạch đánh trả lại nhưng không biết trúng vào đâu của bà H và được mọi người can ngăn. Từ khi sự việc xảy ra thì bà có đến nhà bà H hỗ trợ tiền thuốc là 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Đối với yêu cầu của nguyên đơn bà không đồng ý, chỉ đồng ý bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 171/2020/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

Buộc bị đơn Nguyễn Thị Ph có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 15.947.502 đồng (Mười lăm triệu chín trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm lẻ hai đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Thị Ph phải nộp 797.375 đồng (Bảy trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về các quy định khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2020, bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm buộc bà Nguyễn Thị Ph phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận được với nhau về nội dung vụ án. Theo đó, bà Nguyễn Thị Ph tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị H với số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào nội dung tranh chấp, Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết vụ án theo quan hệ pháp luật về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe” là có căn cứ, đúng thẩm quyền.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H kháng cáo đúng theo quy định tại Điều 273, Điều 274, Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án: Theo đó, bà Nguyễn Thị Ph tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị H với tổng số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) được khấu trừ số tiền trả trước cho bà Nguyễn Thị H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); bị đơn còn phải tiếp tục bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Sự tự nguyện của bị đơn được người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là bà Trần Thị T đồng ý. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với qui định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử công nhận.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận một phần kháng cáo của bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là bà Trần Thị T với bị đơn bà Nguyễn Thị Ph, theo đó: Bà Nguyễn Thị Ph có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị H với số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ph phải chịu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Về án phí dân sự phúc thẩm: Không ai phải chịu.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 22/3/2021.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện P;
- Chi cục THADS H. P ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Hoàng Khải